

Số: /BC-MNĐP

Dương Kinh, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Sơ kết học kỳ 01 năm học 2024- 2025

Căn cứ theo Hướng dẫn số 828/HD- GDĐT của Phòng GD&ĐT ngày 22/9/2024 về việc hướng dẫn nhiệm vụ năm học GDMN 2024- 2025; Kế hoạch số 534/KH- GDĐT ngày 19/9/2024 của Phòng GD&ĐT kế hoạch trọng tâm tháng của giáo dục mầm non năm học 2024- 2025;

Căn cứ đặc điểm tình hình thực tế và yêu cầu của đơn vị. Trường mầm non Đa Phúc báo cáo kết quả sơ kết học kỳ 1 và triển khai phương hướng học kỳ 2 như sau:

I. BỐI CẢNH TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ

1. Thuận lợi

Nhà trường đã được UBND quận đầu tư kinh phí xây dựng trường theo mô hình trường chuẩn Quốc gia và được đầu tư đầy đủ CSVC, đồ dùng trang thiết bị phục vụ cho công tác chăm sóc nuôi dưỡng khang trang và hiện đại cụ thể nhận 01 máy lọc nước 18 triệu đồng từ cá nhân phụ huynh học sinh trao tặng, bên cạnh đó đề xuất UBND quận trang bị 01 máy thái rau công nghiệp, 01 máy vắt nước cam công nghiệp, 01 nồi nấu cháo công nghiệp, đồng bộ nồi chia ăn, siêu chia sữa, bình chứa nước ép hoa quả, tất cả thiết bị 100% Innooc, thiết bị bán trú trên lớp cho trẻ đảm bảo an toàn đồng bộ ấm về mùa đông mát về mùa hè. Kết quả tỷ lệ trẻ được ăn bán trú ở trường đạt tỷ lệ 100%, tỷ lệ trẻ SDD giảm 0,3% so với năm học trước, chất lượng các bữa ăn của trẻ được tăng lên rõ rệt và đảm bảo yêu cầu, nhà trường đã thực hiện xây dựng bữa ăn theo tiêu chuẩn hàng ngày cho trẻ. Đặc biệt là khâu quản lý và hợp đồng mua bán thực phẩm được thực hiện theo đúng quy trình, chặt chẽ, do vậy trong những năm qua nhà trường đã không xảy ra trường hợp trẻ bị ngộ độc thực phẩm. Nhà trường thực hiện nghiêm túc theo qui trình bếp một chiều, duy trì bếp ăn của trường mầm non đảm bảo đạt tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm. Duy trì và củng cố chuyên đề “Nâng cao chất lượng giáo dục vệ sinh, chăm sóc và đảm bảo an toàn cho trẻ trong trường mầm non”, xây dựng kế hoạch đảm bảo an toàn và phòng chống tai nạn, thương tích cho trẻ trong trường mầm non. Thực hiện nghiêm túc công tác vệ sinh, y tế học đường xây dựng kế hoạch phòng chống các dịch bệnh theo mùa và được giáo viên triển khai tuyên truyền đến các bậc phụ huynh như bệnh sốt xuất huyết, bệnh đau mắt đỏ, quai bị, bệnh chân tay miệng...đặc biệt là công tác

phòng chống dịch Covid 19. 100% cô nuôi đạt cô nuôi giỏi cấp trường, cấp quận.

+ Về chất lượng giáo dục: Nhà trường có tổng số CB, GV, NV: 41 đ/c, trong đó có 3 cán bộ quản lý, 29 giáo viên, 9 nhân viên (01 NVKT; 01 NVVT; 07NVND).

Trong đó: Cao học: 01 đ/c= 2,5%, ĐH: 29 đ/c= 73%, CĐ: 06 đ/c= 15%, T/Cấp: 2 đ/c=5%, sơ cấp: 03 đ/c=7 %. Trong đó Đảng viên 33 đ.c, dự bị 01 đ.c

- Bên cạnh đó thiết bị phục vụ công tác dạy học được các cấp quan tâm, tất cả đồ dung theo TT01 của BGD&ĐT bên cạnh đó nhà trường đầu tư đồ dùng ngoài thông tư như đồ dùng steam, vinh dự nhà trường được đầu tư 01 phòng học thông minh cho các cháu tiếp cận thiết bị hiện đại.

- Ban giám hiệu đã chỉ đạo CBGVNV trong nhà trường tiếp tục hưởng ứng cuộc vận động, các phong trào thi đua, Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách HCM”. Đưa nội dung các cuộc vận động và phong trào thi đua thành những hoạt động thường xuyên, tự giác trong đơn vị, gắn với phong trào thi đua nhà trường và thực hiện tốt Kế hoạch “Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - hạnh phúc”, Thực hiện thành công 02 chuyên đề cấp quận: chuyên đề ứng dụng PP giáo dục tiên tiến Steam trong HĐ tạo hình, chuyên đề phối kết hợp phụ huynh và ban ngành đoàn thể trong việc chăm sóc GD trẻ có sự tham dự của Lãnh đạo sở GD&ĐT đánh giá cao hiệu quả chuyên đề, trên cơ sở đó nhà trường đã có nhiều những tấm gương tiêu biểu: Đạt danh hiệu CSTĐCS, Đảng viên HTXSNV.

Thực hiện nghiêm túc công tác đánh giá chuẩn HT, PHT và chuẩn nghề nghiệp giáo viên, để CBQL và giáo viên nhận thức được năng lực chuyên môn của mình và tự trau dồi năng lực chuyên môn của bản thân. Không có giáo viên nào vi phạm quy chế chuyên môn và những điều giáo viên không được làm. Trong các buổi họp Hội đồng nhà trường và sinh hoạt chuyên môn, thường xuyên tuyên truyền nhắc nhở CBGVNV thực hiện tốt các cuộc vận động do cấp trên đề ra. Kết quả chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng 03 đồng chí xếp loại: Tốt. Đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên có 29 đồng chí trong đó xếp loại Tốt 29/29 đồng chí đạt 100%; khá 0 đồng chí đạt 0%; Đánh giá viên chức và người lao động xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 6 đồng chí hoàn thành tốt nhiệm vụ 33 đồng chí.

Năm học 2023- 2024 toàn trường đã đạt được những thành tích sau:

+ Nhà trường đạt: Tập thể lao động xuất sắc; Bằng khen của UBND thành phố; cá nhân 07 đ/c CSTĐCS; 01 đ/c đề nghị UBND quận tặng giấy khen. Nhà trường được suy tôn đứng thứ 2 trong bậc học.

+ Tổ chức thành công 02 chuyên đề cấp quận xếp loại tốt
+ Đoàn thanh niên phối hợp tốt với đoàn thanh niên phường: xây dựng mô hình công trình công trường an toàn.

+ Trường tiếp tục công nhận trường đạt KĐCL cấp độ 3, chuẩn mức độ 2.

Tham gia tích cực các phong trào văn hoá văn nghệ địa phương: cụ thể tham gia văn nghệ quần chúng mùa hát ca ngợi quê hương, đảng: giải xuất sắc cấp quận, giải nhất thành phố.

+ Trường học đạt trường học an toàn, Cơ sở vật chất phục vụ cho công tác bán trú hiện đại.

- 100% GVNV các lớp đã linh hoạt, chủ động, sáng tạo hướng dẫn cha mẹ trẻ cùng phối hợp chăm sóc giáo dục trẻ tổ chức hoạt động giáo dục sáng tạo tuyên truyền trang Feabook, Zalo nhà trường và giáo viên phối hợp với cha mẹ trẻ để thực hiện việc tương tác với trẻ, để nắm bắt thông tin, chia sẻ đánh giá việc tham gia các hoạt động của trẻ ở nhà, từ đó rút kinh nghiệm thực hiện các hoạt động tiếp theo đồng thời lấy cơ sở tư liệu cho việc thực hiện chuyên đề.

2. Khó khăn

Một số hạng mục công trình xây dựng hiện đã xuống cấp cụ thể như dãy nhà A xây dựng từ năm 2004 tính đến nay đã được 20 năm. Sân vườn, công tường bao sau cơn bão số 3 dần xuống cấp quy mô xây dựng chưa mang tính đồng bộ. Tiêu chuẩn về đội ngũ còn chưa đạt theo chuẩn, cụ thể thiếu 04 chỉ tiêu giáo viên.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN

1.1. Kết quả

a. Triển khai các văn bản chỉ đạo các cấp cho toàn thể CBGVNV:

Căn cứ theo Hướng dẫn số 828/HD- GDĐT của Phòng GD&ĐT ngày 22/9/2024 về việc hướng dẫn nhiệm vụ năm học GDMN 2024- 2025; Kế hoạch số 534/KH- GDĐT ngày 19/9/2024 của Phòng GD&ĐT kế hoạch trọng tâm tháng của giáo dục mầm non năm học 2024- 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ- HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND Thành Phố Hải Phòng về việc sửa đổi bổ sung điều 3 Nghị Quyết số 02//07/2022/NQ- HĐND quy định danh mục các khoản thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành Phố Hải Phòng. Hướng dẫn liên sở số 86/HDLS- GDĐT-CST ngày 25/01/2024 thực hiện thu cơ chế quản lý thu chi theo NQ 08/12/2023 của HĐND Thành phố về sửa đổi bổ sung điều 3 NQ số 02/2022- HĐND ngày

20/7/2022. Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 quy định về công khai của cơ sở GD, công văn 1336/TCT-TTKT 2024 quản lý thuế đối với HĐ mua hàng, Thông tư 48/2011/TT-BGDĐT chế độ làm việc của GVMN ngày 2/04/2024, Thông tư 17/TT-BGDĐT về việc dạy thêm học thêm ngày 16/5/2012. Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND của HĐND thành phố chế độ chính sách đối với nhân viên nuôi dưỡng. Nghị quyết số 02/2024/NQ- HĐND mức thu học phí đối với cơ sở GDMN ngày 12/07/2024. Căn cứ hướng dẫn số 03/HDLS-SGD&ĐT- STC ngày 26/9/2022 của Liên sở GD&ĐT Thành Phố Hải Phòng về việc thực hiện thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành Phố. Nghị Quyết số 02//07/2022/NQ- HĐND quy định danh mục các khoản thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành Phố Hải Phòng. Thông tư số 55/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 ban hành điều lệ Ban đại diện CMHS của Bộ GD&ĐT; Thông tư 16 /2018/TT- BGDĐT ngày 3/8/2018 quy định về tài trợ cho các cơ sở GD quốc dân; Thực hiện theo công văn số 808/GD- ĐT v/v hướng dẫn hợp phụ huynh học sinh trong các cơ sở GDMN ngày 6/9/2024 của Phòng GD&ĐT quận Dương Kinh; Công văn số 2773/SGDĐT-KHTC ngày 12/09/2024 về việc tăng cường công tác quản lý khoản thu trong lĩnh vực giáo dục năm học 2023- 2024. Thực hiện theo công văn số 808/GD- ĐT v/v hướng dẫn hợp phụ huynh học sinh trong các cơ sở GDMN ngày 6/9/2024 của Phòng GD&ĐT quận Dương Kinh;

b. Ban hành các văn bản quản lý công tác thu chi, chỉ đạo về chuyên môn:

Ban hành kế hoạch số 346/KH- MNĐP ngày 19/9/2024 của trường mầm non Đa Phúc về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2023-2024;

Quyết định số 193/QĐ- MNĐP ngày 01/8/2024 của trường mầm non Đa Phúc về việc phân công nhiệm vụ năm học 2024-2025;

Ban hành kế hoạch số 401/KH- MNĐP ngày 24/9/2024 của trường mầm non Đa Phúc về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ chăm sóc nuôi dưỡng năm học 2024- 2025;

Ban hành kế hoạch số 352/KH- MNĐP ngày 24/9/2024 của trường mầm non Đa Phúc về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học 2024-2025;

Ban hành kế hoạch số 30/KH- MNĐP ngày 01/10/2024 của trường mầm non Đa Phúc về hướng dẫn thực hiện thu chi năm học 2024-2025;

- Không có dư luận xã hội bức xúc về tình trạng lạm thu, thu sai quy định đối với nhà trường, đơn vị/cá nhân không vi phạm quy định về quản lý tài chính.

- Đã tổ chức kiểm tra toàn diện việc thực hiện nhiệm vụ năm học, kiểm tra công tác văn thư, tham nhũng, quy chế dân chủ, HSCM, HSQL, HSND, quản lý mầm non ngoài công lập và nhóm trẻ chưa được cấp phép.

1.2. Biện pháp triển khai thực hiện

- Cập nhật và triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố tới các cơ sở giáo dục.

- Thực hiện Nghị quyết số 08/NQ- HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND Thành Phố Hải Phòng về việc sửa đổi bổ sung điều 3 Nghị Quyết số 02//07/2022/NQ- HĐND quy định danh mục các khoản thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành Phố Hải Phòng. Hướng dẫn liên sở số 86/HDLS-GDĐT-CST ngày 25/01/2024 thực hiện thu cơ chế quản lý thu chi theo NQ 08/12/2023 của HĐND Thành phố về sửa đổi bổ sung điều 3 NQ số 02/2022-HĐND ngày 20/7/2022, thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh, Thông tư 16 /2018/TT- BGDĐT ngày 3/8/2018 quy định về tài trợ cho các cơ sở GD quốc dân; Thực hiện theo công văn số 808/GD-ĐT v/v hướng dẫn hợp phụ huynh học sinh trong các cơ sở GDMN ngày 6/9/2024 của Phòng GD&ĐT quận Dương Kinh; Công văn số 2773/SGDĐT-KHTC ngày 12/09/2024 về việc tăng cường công tác quản lý khoản thu trong lĩnh vực giáo dục năm học 2023- 2024. Thực hiện theo công văn số 808/GD-ĐT v/v hướng dẫn hợp phụ huynh học sinh trong các cơ sở GDMN ngày 6/9/2024 của Phòng GD&ĐT quận Dương Kinh;

+ Cụ thể triển khai họp ban đại diện CMHS, xin ý kiến PGD&ĐT quận, các khoản thu đều thực hiện theo hướng dẫn văn bản cấp trên.

Thực hiện nghiêm túc việc công khai theo quy định Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 quy định về công khai của cơ sở GD.

- Tăng cường công tác dân vận, kiểm tra, hậu kiểm tra, giám sát đối với những cơ sở mầm non tư thục chưa được cấp phép, tích cực tham mưu UBND phường tăng cường kiểm tra nhóm trẻ chưa được cấp phép, được cấp phép trên địa bàn phường.

1.3. Khó khăn, hạn chế

Quý khen thưởng của trường hạn chế việc động viên khen thưởng đột xuất, theo tháng cho cá nhân CBGVNV đạt thành tích cao trong công việc của đơn vị gặp nhiều khó khăn. Nguồn thu trang thiết bị bán trú theo định mức nên kinh phí chỉ đủ mua bổ sung thiết bị yếu tối thiểu không có mua bổ sung đồ dùng hiện đại phần lớn phụ thuộc kinh phí cấp trên cấp nên đơn vị gặp nhiều khó khăn khi có kế hoạch mua bổ sung.

2. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất cho nhà trường

2.1. Kết quả

a. Quy mô mạng lưới trường lớp

- Tính đến tháng 12/2024, nhà trường có 01 khu với 14/15 lớp học tổng số 440 học sinh trên 42 CBGVNV.

b. Huy động trẻ

- Tính đến tháng 12/2024, huy động trẻ từ 18 tháng tuổi đến 5 tuổi được Tổng số nhóm lớp là 14.

Trong đó:

+ Nhà trẻ là 02 nhóm

+ Mẫu giáo là 12 lớp

Đã huy động số trẻ ra lớp có hộ khẩu trên địa bàn: Số phòng học: 14 nhóm lớp: tổng số trẻ huy động 440/45 đạt 95% KH quận giao, $440/718 = 61,3\%$ tổng số dân số độ tuổi. NT: số trẻ: 64/70 đạt 91% KHQG, $64/260=24,6\%$ DSĐT. Mẫu giáo: $376/458=82\%$, KHQG, $376/395=95\%$ DSĐT.

c. Cơ sở vật chất thiết bị

Tính đến tháng 12/2024 sửa chữa nâng cấp hệ thống nhà vệ sinh do tắc, hỏng, mua mới 01 máy tính, 01 máy in màu phục vụ cho lớp học và công tác quản lý văn thư lưu trữ. Sửa chữa lắp mới hệ thống bật sự kiện, cải tạo chăm sóc cắt tỉa cây xanh. Trang bị hệ thống bàn ghế, đồ dùng thể dục dùng chung cho các lớp. Lắp hệ thống gương múa cho phòng nghệ thuật.

Nhận 01 máy lọc nước 18 triệu đồng từ cá nhân phụ huynh học sinh trao tặng, bên cạnh đó đề xuất UBND quận trang bị 01 máy thái rau công nghiệp, 01 máy vắt nước cam công nghiệp, 01 nồi nấu cháo công nghiệp, đồng bộ nồi chia ăn, siêu chia sữa, bình chứa nước ép hoa quả, tất cả thiết bị 100% Innooc, thiết bị bán trú trên lớp cho trẻ đảm bảo an toàn đồng bộ ấm về mùa đông mát về mùa hè. Sửa chữa dây nhà B gồm 04 phòng học sử dụng từ tháng 9/2024, gói sửa chữa khắc phục sau cơn bão số 03 gồm công, dây nhà khu C 04 lớp học, mái dây nhà 3 tầng, mái dây nhà khu B, mái dây nhà khu hiệu bộ bị tốc do bão gây ra.

2.2. Biện pháp triển khai thực hiện

- Căn cứ Quyết định số 902/QĐ- UBND quận ngày 6/6/2024 của UBND quận về việc giao chỉ tiêu tuyển sinh năm học 2024- 2025.

- Làm tốt công tác điều tra trẻ trên địa bàn, phân tuyến tuyển sinh hợp lý và xây dựng kế hoạch tuyển sinh cho các cơ sở GDMN công lập và ngoài công

lập phù hợp với quy mô, năng lực, điều kiện cơ sở vật chất của từng đơn vị. Chủ động tuyên truyền tới phụ huynh và nhân dân các chính sách phát triển GDMN liên quan trực tiếp tới sự thụ hưởng của trẻ như chính sách hỗ trợ học phí theo Nghị quyết 54.

Nhà trường tham mưu triển khai Đề án “Bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025”; Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 về lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non, Thông tư 16 /2018/TT-BGDĐT ngày 3/8/2018 quy định về tài trợ cho các cơ sở GD quốc dân; Đầu tư trang thiết bị dạy học hiện đại, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục để tuyên truyền huy động số trẻ theo chỉ tiêu UBND quận giao.

2.3. Khó khăn, hạn chế

- Tỷ lệ huy động số trẻ theo kế hoạch quận giao chưa đạt nên tổng dân số độ tuổi huy động chưa cao, phòng học còn dư 01 nhưng số giáo viên còn thiếu 04 nên việc bố trí đủ 15 phòng học chưa đảm bảo về cơ cấu đội ngũ.

- Việc tuyển sinh kéo dài trong năm học nên nhận thức của trẻ không đồng đều.

3. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; đẩy mạnh xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia và công tác kiểm định chất lượng GDMN.

3.1. Kết quả

- Nhà trường đã huy động được 100% trẻ mẫu giáo 5 tuổi đi học. Chế độ chính sách đối với trẻ thực hiện nghiêm túc, đến tháng 12/2024 tính riêng trẻ 5 tuổi, hiện đã có hơn 145 trẻ được hỗ trợ ăn trưa và được hỗ trợ chi phí học tập theo quy định.

Công tác kiểm định chất lượng GDMN, trường chuẩn quốc gia vẫn tiếp tục được duy trì.

3.2. Biện pháp triển khai thực hiện

Nhà trường chủ động tham mưu với các cấp lãnh đạo chính quyền địa phương kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xây dựng kế hoạch hàng năm, lên phương án thực hiện công tác điều tra phổ cập hộ gia đình. Tích cực tham mưu đề xuất với UBND quận về việc tổ chức thi tuyển viên chức điều động đủ số lượng GV, nhân viên theo quy định, nhà trường chủ động trong việc sửa chữa duy tu hạng mục nhỏ, đề xuất UBND quận cấp kinh phí trang bị đồ dùng cho phòng học thông minh, phòng năng khiếu, đồ dùng bán trú trên lớp và bếp ăn, sửa chữa duy tu xây mới các hạng mục công trình xuống cấp, đề xuất hợp đồng nhân viên văn thư, tiến tới thi biên chế, tích cực tìm nguồn giáo viên đủ 04 gv

còn thiếu để đáp ứng nhu cầu học tập con em địa phương và tiếp tục được công nhận lại danh hiệu trường chuẩn Quốc gia cho giai đoạn tiếp theo.

3.3. Khó khăn, hạn chế

- Công tác kiểm định chất lượng, trường chuẩn quốc gia đã hết liên hạn, nhà trường tiếp tục xây dựng kế hoạch cho giai đoạn tiếp theo.

- Việc đề xuất triển khai xây mới dãy nhà A sửa chữa khu Hiệu bộ sân vườn công đã xuống cấp thủ tục quy trình còn nhiều vướng mắc, phòng học thông minh chưa đạt tiêu chí theo quy định công nhận lại trường chuẩn quốc gia cho năm tiếp theo. Số Gv còn thiếu do không tìm được nguồn thi viên chức.

4. Thực hiện chương trình Giáo dục mầm non sau sửa đổi bổ sung

4.1. Quản lý chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng

4.1.1. Kết quả

- Nhà trường đủ điều kiện tổ chức ăn bán trú cho trẻ. Tỷ lệ trẻ ăn bán trú đạt 100%.

- Đã tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho 100% trẻ. Cân đo, theo dõi sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới cho 100% trẻ.

- Tỷ lệ trẻ đạt kênh phát triển bình thường về cân nặng là 95,3%, về chiều cao là 95,7%. Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân là 2,2%, suy dinh dưỡng thể thấp còi là 2,9%, thừa cân, béo phì 2,5%.

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần. Không có trường hợp ngộ độc thực phẩm, cháy nổ, bạo hành hoặc mất an toàn gây tai nạn thương tích cho trẻ trong thời gian trẻ đi học tại các cơ sở GDMN.

4.1.2. Biện pháp triển khai thực hiện

- Tổ chức tập huấn chuyên sâu nội dung bồi dưỡng kỹ năng sơ cấp cứu, phòng tránh tai nạn thương tích, phòng tránh bệnh thường gặp đối với trẻ vào chương trình bồi dưỡng hè 2024 cho đội ngũ CBGVNV. Ban hành quyết định phân công nhiệm vụ cho CB phụ trách công tác y tế trường học, khám bệnh định kỳ cho trẻ tối thiểu 1 lần/năm. Tổ chức tuyên truyền phụ huynh về biện pháp nuôi con khỏe dạy con ngoan. Ký phần mềm tính ăn cho trẻ với đối tác VNPT có định lượng cân đối dưỡng chất trong các bữa ăn hàng ngày cho trẻ.

4.1.3. Khó khăn, hạn chế

- Trẻ nhỏ do ảnh hưởng xem nhiều điện thoại hiệu động nên nguy cơ mất an toàn cao.

- Tiền ăn của trẻ mức thu thấp nên việc tổ chức món ăn giá thành cao đa số phối hợp thịt để đảm bảo định lượng.

5. Quản lý chất lượng giáo dục; thực hiện chuyên đề “Chăm sóc vì sự phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng giai đoạn 2019-2025”

5.1. Kết quả

- Nhà trường tổ chức tất cả các hoạt động cho trẻ làm quen với tiếng anh.
- Tổ chức sân chơi chiến sĩ tí hon, làm quen chú bộ đội thông qua chủ đề ngành nghề.
- Thực hành phòng cháy chữa cháy thông qua hoạt động diễn tập chú công an
- Tổ chức sân chơi giao lưu chương trình Noel cho các cháu hiệu hơn về ngày Tết Noel.
- Tổ chức phối kết hợp với Hội phụ nữ phường phụ huynh học sinh tham gia các hoạt động tại lớp.
- Đoàn thanh niên phối hợp đơn vị 71 tiểu đoàn tên lửa phòng không không quân tổ chức vệ sinh chăm sóc cây xanh, quang cảnh môi trường cho các con.
- Phối kết hợp công ty trên địa bàn, Công đoàn quận tổ chức Trung Thu thăm tặng quà cho các con.
- Phối kết hợp Trạm xá phường Đa Phúc thăm khám sức khỏe ban đầu và sức khỏe định kỳ cho các con.
- Phối hợp đoàn thanh niên phường tổ chức các sân chơi cho trẻ, tổ chức làm đồ dùng tạo môi trường lớp học cho trẻ đạt hiệu quả cao.

5.2. Biện pháp triển khai thực hiện

- Kiện toàn và phát huy vai trò của các thành viên Ban chất lượng GDMN các cấp hỗ trợ thực hiện chương trình GDMN. Nghiêm túc, kịp thời ban hành kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn trọng tâm ngay đầu năm học để các đơn vị chủ động nghiên cứu, triển khai thực hiện phù hợp với đặc thù, điều kiện thực tế của nhà trường.
- Ký hợp đồng với trung tâm FLC có đảm bảo các điều kiện tổ chức cho trẻ học tiếng Anh tại lớp đối với trẻ mẫu giáo đạt hiệu quả cao.
- Việc triển khai kế hoạch tổ chức các hoạt động chuyên môn với tính chất là giải pháp sáng tạo nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN nhà trường hiện nghiêm túc.

5. 3. Khó khăn, hạn chế

- Việc tổ chức cho trẻ mẫu giáo làm quen tiếng Anh chỉ dừng chương trình giáo viên người Việt chưa triển khai được việc học tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài.

- Việc phối kết hợp các công ty, công an bộ đội, y tế trên địa bàn có nhưng nội dung phối hợp chưa nhiều chưa hiệu quả.

6. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ CBQL, giáo viên và nhân viên.

6.1. Kết quả

- Giáo viên đạt trình độ chuẩn đào tạo trở lên theo Luật giáo dục 2019 là 29/29 đạt 100%, trên chuẩn đạt 90%. Hiện đang có 2 giáo viên học nâng chuẩn đạt 7%, phần đầu năm 2026 tỷ lệ giáo viên trên chuẩn đạt 95%. Nhân viên nuôi 100% chuẩn, trên chuẩn: 04 đ/c đạt 57% hiện 02 đ/c theo học lớp nâng chuẩn.

- 100% đội ngũ nhân viên nuôi dưỡng đạt nhân viên giỏi cấp trường, 01 nhân viên tham gia thi nhân viên giỏi cấp thành phố.

- 100% CBGVNV được tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn. Thực hiện tốt việc chuyển đổi số trong hoạt động giáo dục, phần đầu đến kỳ 2 năm học 2025 sẽ số hoá hồ sơ trên môi trường mạng, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy học.

Nhà trường đã triển khai đến 100% CBGVNV chương trình tích hợp steam đối với độ tuổi mẫu giáo và triển khai có hiệu quả trong học kỳ 1 vừa qua.

Tổ chức ký cam kết nhà cung cấp thực phẩm có uy tín đảm bảo số lượng và chất lượng, thực hiện tốt việc thay đổi thực đơn, đa dạng loại thức ăn tăng cường hoa quả trong bữa ăn của trẻ.

Nhà trường tổ chức thi GVGV cô nuôi giỏi cấp trường tới 100% CBGVNV, 08 GV tham gia thi thuyết trình và thực hành GVG cấp quận đạt kết quả cao.

6.2. Biện pháp triển khai thực hiện

Tích cực triển khai công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng tay nghề cho đội ngũ CBGVNV bằng nhiều hình thức. Động viên các đ.c nhân viên tham gia học nâng chuẩn trình độ.

- Đội ngũ CBQL chủ động xây dựng kế hoạch, vận động, tạo điều kiện cho đội ngũ giáo viên tham gia các khoá chuẩn hóa trình độ cho đội ngũ đăng ký lớp học online cho CBGV tham dự hiểu hơn về phương pháp giáo dục steam và các ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy học.

- Làm tốt công tác tôn vinh, tạo động lực, điều kiện để đội ngũ gắn bó với nghề.

Nhân kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 07 đồng chí cán bộ quản lý, giáo viên vinh dự được UBND quận vinh danh CSTĐCS, 01 đ/c nhận giấy khen CTUBND quận, đánh giá đảng viên cuối năm 06 đồng chí chi bộ công nhân HTXS NV, 03 đồng chí BGH đánh giá diện quận uỷ quản lý kết quả 02 đồng chí HTTNV, 01/03 đồng chí CBQL hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ.

6.3. Khó khăn, hạn chế

- So với Thông tư số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập nhà trường thiếu 01 văn thư biên chế, 04 biên chế GV, không có nhân viên y tế học đường.

- Việc nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên sâu về giáo dục steam cho độ tuổi mẫu giáo chưa nhiều. Tiếp cận dạy học theo phương pháp ứng dụng trí tuệ nhân tạo chưa hiệu quả, còn mức tiếp cận sơ khai.

- Nguồn giáo viên ra trường còn ít do bộ phận nhò thanh niên không mấy mặn mà công việc của GV mầm non nên việc tìm nguồn biên chế của quận và nhà trường gặp khó khăn.

7. Thực hiện công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

7.1. Kết quả

- Nhà trường thu hút các bậc cha mẹ và cộng đồng tham gia vào quá trình chăm sóc giáo dục trẻ. Thông qua trang Wieside, feabook nhà trường, zalo...

- Công tác giao lưu hợp tác chưa tương xứng với tiềm năng vị thế. Hiện quận chưa bố trí cho các trường đi học tập giao lưu các trường ngoài quận.

- Tổ chức có hiệu quả chương trình làm quen với tiếng anh cho trẻ mẫu giáo đạt kết quả cao 90% số trẻ tham gia học.

- Triển khai đồng bộ hồ sơ sổ sách trên phạm vi mềm có tính ứng dụng cao, tạo hiệu quả cho việc in ấn, lưu trữ tài liệu trong nhiều năm.

Thực hiện tốt công tác giáo dục tiên tiến cụ thể áp dụng chương trình GD steam cho độ tuổi mẫu giáo đạt hiệu quả cao.

Thực hiện tốt vận động tài trợ theo TT16/BGD&ĐT cụ thể nhận 01 máy lọc nước do phụ huynh tặng trị giá 18.000.000 đồng.

7.2. Biện pháp triển khai thực hiện. Tăng cường ứng dụng CNTT, đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN trong công tác chuyển đổi số

- Chủ động duy trì các kênh kết nối phụ huynh với nhà trường đăng bài trên trang zalo, feabook, trang thông tin điện tử nhà trường đảm bảo ít nhất 06 bài trên 01 tháng và nhiều nhất 35 tin/ tháng.

- Giao chỉ tiêu bài đăng về các hoạt động giáo dục của các lớp theo quy định.

- Đăng ký các khoá học nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ về việc vận hành phương pháp giáo dục tiên tiến, chuyển đổi số ứng dụng dạy học công nghệ trí tuệ nhân tạo cho giáo viên..

- Tổ chức mua phần mềm ứng dụng các hoạt động lưu trữ hồ trợ mảng công việc nhà trường một cách nhanh nhất, hiệu quả giảm tải cho CBGVNV, lưu trữ hồ sơ trên hệ thống môi trường mạng.

7.3. Tồn tại

Một số hồ sơ công việc còn lưu hồ sơ giấy VD hồ sơ đảng, tài chính nên việc đồng bộ hồ sơ trên môi trường mạng chỉ đạt 90%.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ HỌC KỲ II

1. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN

- Nhà trường xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng chuẩn giáo viên mầm non lên trình độ cao đẳng sư phạm theo Luật Giáo dục 2019. Đánh giá theo Chuẩn nghề nghiệp đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giáo viên đã đạt trình độ chuẩn đào tạo theo Luật Giáo dục 2019. Tham mưu bổ sung giáo viên mầm non, nhân viên kế toán theo kế hoạch tuyển dụng viên chức hàng năm. Các chế độ chính sách cho đội ngũ CBGVNV.

2. Tiếp tục mở rộng quy mô trường lớp, đầu tư CSVC theo hướng chuẩn

- Làm tốt công tác huy động trẻ trong độ tuổi: mẫu giáo và nhà trẻ đạt tỷ lệ huy động tổng dân số độ tuổi 80%.

- Tích cực tham mưu các cấp có thẩm quyền xây mới dãy nhà khu A, sửa chữa dãy hiệu bộ, hệ thống cổng trường, sân vườn, trang bị trang thiết bị cho các phòng học và phòng chức năng để đáp ứng yêu cầu học tập con em địa phương.

3. Tiếp tục chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt các hoạt động chuyên môn, góp phần nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN

- Tổ chức viết sáng kiến kinh nghiệm cấp quận, bồi dưỡng nâng cao chuyên sâu phương pháp giáo dục steam cho đội ngũ GV.

- Giám sát, nâng cao chất lượng cho trẻ mẫu giáo làm quen tiếng Anh theo công văn số 6012/BGDĐT-GDMN ngày 22/12/2021 của Bộ GD&ĐT và

công văn số 3019/SGDĐT- GDTX-CN&ĐH ngày 30/12/2021 của Sở GD&ĐT và tổ chức chuyên đề một số giải pháp giúp trẻ mẫu giáo làm quen hoạt động tiếng anh. Áp dụng có hiệu quả nghị định 124/NĐ- CP về hướng dẫn sửa đổi bổ sung đối tượng liên kết giáo dục với người nước ngoài ngày 19/10/2020.

- Tập trung công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiên cứu chương trình GDMN sau sửa đổi bổ sung theo Thông tư 51 của Bộ GD&ĐT.

- Chủ động xây dựng tài nguyên học liệu để bổ sung vào kho học liệu giáo dục dùng chung của thành phố năm 2024.

- Động viên đồng chí: Vũ Thị Biền, Lưu Thị Hiền, Mai Thị Minh, Trần Thị Xuân theo học lớp đại học, triển khai đồng bộ kế hoạch CSGD tại nhà trường theo kế hoạch năm học.

4. Triển khai thực hiện tốt công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non.

Xây dựng kế hoạch kiểm định chất lượng, trường chuẩn quốc gia giai đoạn 2024- 2029 từng bước rà soát các tiêu chuẩn chưa đạt có tham mưu cụ thể các cấp có thẩm quyền công nhận lại.

5. Tiếp tục có giải pháp quản lý các cơ sở mầm non ngoài công lập

- Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương tăng cường quản lý, kiểm tra, tránh tình trạng các cơ sở độc lập tư thực nhỏ lẻ tiếp tục hình thành đồng thời đề xuất UBND phường thành lập Ban kiểm tra liên ngành kiểm gia hoạt động của nhóm lớp mầm non ngoài công lập theo quy định.

6. Tăng cường ứng dụng CNTT, đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN trong việc chuyển đổi số.

Yêu cầu CBGV có ứng dụng CNTT trong giảng dạy, có các chứng chỉ ngoại ngữ, CNTT theo yêu cầu của ngành. Áp dụng chuyển đổi, lưu trữ hồ sơ trên môi trường mạng trong công tác chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ.

III. Kiến nghị, đề xuất:

Các cấp quan tâm bậc học mầm non về cơ sở vật chất cùng chế độ chính sách đãi ngộ đối với GVNV để học yêu nghề gắn bó với nghề. Đồng thời sớm tổ chức kế hoạch thi biên chế đối với giáo viên, nhân viên hợp đồng yên tâm công tác. Đầu tư, xây mới, duy tu các công trình đã xuống cấp, các trang thiết bị cho trường để nâng cao chất lượng chăm sóc và giáo dục ngành càng nâng cao./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để b/c);
- CBGVNV;
- Lưu VP./.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Thu Thủy

